

Số: 433 /BVĐKT-HCQT

Sơn La, ngày 08 tháng 7 năm 2025

V/v Đề nghị báo giá thuê dịch vụ vệ
sinh công nghiệp tại nhà C1 của Bệnh
viện đa khoa tỉnh Sơn La

Kính gửi: Các Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La có nhu cầu tiếp nhận báo giá thuê bổ sung dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại nhà C1 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Bên mời chào giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La.

2. Tên gói thầu: Thuê bổ sung dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại nhà C1 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La

3. Địa điểm phát hành: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La. Điện thoại: 0212.3858.867.

4. Hình thức phát hành thông báo: Đăng trên website bệnh viện.

5. Địa chỉ tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La - phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La.

- Nhận qua email: hcqtbhviendakhoasl@gmail.com (Bản scan báo giá gốc, file mềm (Docx, xlsx,...)).

6. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 09/7/2025 đến trước 8h ngày 14/7/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục báo giá: có phụ lục I kèm theo

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La –Phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La.

3. Thời gian thực hiện hiện dịch vụ: Từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo theo đợt sau khi có biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.

5. Các thông tin khác (nếu có):

5.1. Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá (theo mẫu) Phụ lục II
- Hợp đồng dịch vụ tương tự (nếu có).

5.2. Các quy định đối với báo giá:

- Báo giá có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu báo giá.
- Giá trên đã bao gồm thuế và các chi phí liên quan đến dịch vụ.
- Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu theo quy định.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng ĐD (đăng Website Bệnh viện);
- Lưu: VT, HCQT Hiền (1b).

GIÁM ĐỐC



Đỗ Xuân Thụ

Phụ lục I
DANH MỤC DỊCH VỤ
Thuê bổ sung dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại nhà C1
của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La
(Ban hành kèm theo công văn số 433 /BVĐKT-HCQT ngày 08 /7/2025)

A. YÊU CẦU VỀ NHÂN LỰC

Số TT	Nhân lực	Số người	Yêu cầu
1	Nhân công vệ sinh	06	- Có chứng chỉ kiểm soát vệ sinh Bệnh viện hoặc KSNK cơ bản

B. YÊU CẦU THIẾT BỊ, VẬT TƯ, HÓA CHẤT TIÊU HAO

STT	Danh mục hàng hóa, dịch vụ	Thông số, quy cách hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian khấu hao (tháng)
I. Chi phí dụng cụ vệ sinh, vật tư thông dụng					
1	Khăn lau kính chuyên dụng Galac	- Chất liệu: Vải bông mềm mịn. - Kích thước: 35cm x 35cm - Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	36	4
2	Găng tay cao su dài tay	- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015, QUATEST 3, - Độ dài: 350 mm, - Độ dày: 52 (x 0,01mm) 100% cao su thiên nhiên, - Được xử lý chống khuẩn, không nấm mốc, khử mùi, - Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	72	4
3	Túi ni lông đựng chất thải thông thường loại 15 kg, 20kg	- Có độ đàn hồi cao - Độ bền cao và có khả năng kháng mài mòn - Xuất xứ: Việt Nam	Kg	150	4
4	Khẩu trang	- Vải kháng khuẩn định lượng cao. - Lớp vi lọc Melt-blown Cloth. - Lớp vải không dệt SSS Dây đeo bằng thun .	Hộp	15	4

		- Kẹp mũi kẽm bọc nhựa - Xuất xứ: Việt Nam			
5	Chổi nhựa cứng	- Cán nhựa, chổi cước, dài 120cm; - Xuất xứ: Việt Nam; - Sản xuất: Song Long.	Chiếc	24	4
6	Chổi nhựa lưới mềm	- Chổi cước quét nhà lông mềm thay thế chổi chít - Cán inox siêu khoẻ dài 1m2 - Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	12	4
7	Bộ chổi vắt lau ước cán Inox	- Chiều dài : 152 cm đến 155 cm. - Màu sắc: Xanh - Chất liệu: + Khung xô: Nhựa PP-PVC + Cán: Inox + Đầu lau: Sợi cotton - Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	18	4
8	Đầu lau cán tròn (01 toilet/ 2cái + luân phiên giặt làm khô)	- Cây lau công nghiệp với tấm nùi lau bằng 100% sợi cotton. - Với sợi lau bằng cotton nhỏ, dễ dàng lau sạch tất cả những vết bẩn cứng đầu. - Kích thước vừa tầm. - Chỉ cần thay đầu lau. - Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	40	4
9	Bộ đẩy ẩm	- Cán cây lau khô sàn nhà: Inox, dài 1,5m - Khung bàn lau: Inox, kích thước 60x18cm - Giẻ: 100% sợi vải cotton cao cấp - Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	12	4
10	Khăn lau đa năng màu xanh	- Chất liệu Microfiber, kích thước 25x25cm - Xuất xứ: Công ty Dệt may Phong Phú ,Việt Nam	Chiếc	50	4
11	Khăn lau đa năng màu vàng	- Chất liệu Microfiber, kích thước 25x25cm. - Xuất xứ: Công ty Dệt may	Chiếc	75	4

		Phong phú Việt Nam			
12	Khăn lau đa năng tím	- Chất liệu Microfiber, kích thước 25x25cm. - Xuất xứ: Công ty Dệt may Phong phú Việt Nam	Chiếc	30	4
13	Lá lau đa năng màu đỏ 60cm	- Tấm lau: san hô Microfiber 85% polyester, 15% polyamide. Vải lót: 100% polyester, mút xốp. - Kích thước tấm lau: 60cm x 16cm - Xuất xứ: Việt Nam	Lá	28	4
14	Lá đẩy ẩm mặt nền màu vàng 60cm	- Tấm lau: san hô Microfiber 85% polyester, 15% polyamide. Vải lót: 100% polyester, mút xốp. - Kích thước tấm lau: 60cm x 16cm - Xuất xứ: Việt Nam	Lá	72	4
15	Lá đẩy ẩm màu xanh 60cm	- Tấm lau: san hô Microfiber 85% polyester, 15% polyamide. Vải lót: 100% polyester, mút xốp. - Kích thước tấm lau: 60cm x 16cm - Xuất xứ: Việt Nam	Lá	28	4
16	Lá đẩy ẩm màu xám 60cm	- Tấm lau: san hô Microfiber 85% polyester, 15% polyamide. Vải lót: 100% polyester, mút xốp. - Kích thước tấm lau: 60cm x 16cm - Xuất xứ: Việt Nam	Lá	28	4
17	Xô nhựa 14 lít	Xô đựng Việt Nhật - Kích thước: M23xĐ12.5xC20 (cm) - Màu sắc: Đỏ - Chất liệu nhựa PP cao cấp dày dặn, cứng cáp, chịu được va đập - Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	6	4

18	Bộ gạt sàn (gạt nước)	- Dùng để gạt nước sàn nhà, sân trước nhà - Thân làm bằng inox dài 1,4m - Sản xuất tại VIỆT NAM	Bộ	6	4
19	Bình tưới nước 2 lít	- Xuất xứ thương hiệu: Việt Nam - Sản xuất: Việt Nam - Dung tích bình chứa: 2L	Chiếc	6	4
20	Cây gạt nước lau kính	Bông lau Microfiber cho khả năng lau chùi sạch mọi vết bẩn bám trên kính, gạch men, đá granit v.v.. - Gạt cao su dùng để cào nước, cào bóng do chất tẩy rửa còn sót lại sau khi lau. - Cán Inox có thể kéo dài giúp thoải mái lau dọn trên cao, dễ dàng - Các đầu có thể tháo rời cầm tay, suwê dụng cho việc lau kính ô tô, cửa sổ, bàn v.v... - Bông lau có thể tháo giặt để tái sử dụng lâu dài Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	6	4
21	Bàn chải cọ nhà vệ sinh	- Cán nhựa, chổi cước, dài 45cm - Cọ tròn nhà vệ sinh Song Long - Xuất xứ: Việt Nam, sản xuất Song Long	Chiếc	24	4
22	Hót rác nhựa có nắp	- Kích thước: 92x32x12 - Chất liệu: Nhựa - Màu sắc: Đen - Thương hiệu: Baiyun - Xuất xứ: China	Chiếc	6	4
23	Cạo nền	- Chất liệu dao cạo sản nhập khẩu - Lưỡi dao cạo sàn: 100% Thép cứng không gỉ - Cán dao cạo sàn: 100% inox cao cấp - Đầu cán dao cạo sàn: Cao su + Độ dài dao cạo sàn: 30cm	Chiếc	6	4

		- Xuất xứ: Hàng chính hãng Việt Nam.			
24	Thảm bàn chà sàn bông đánh bóng	- Chất liệu: Nỉ - Kích thước: Đường kính hình tròn, đường kính 12- 20 inch - Độ dày: 5 - 7 mm - Xuất xứ: China	Bộ	2	4
25	Phát trần inox cán dài	- Chổi quét trần nhà inox co giãn - Chất liệu: inox - Kích thước: Dài 3 mét - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	6	4
26	Biển cảnh báo trơn trượt khi làm vệ sinh	- Chất liệu: nhựa ABS - Kích thước: 315 x 285 x 640mm - Màu sắc: vàng sáng - Kiểu dáng: hình chữ A vững chắc, có tay cầm - Xuất xứ: Việt Nam	Chiếc	6	4
27	Xe đẩy làm vệ sinh đa năng 3 tầng	Mã D-011-1B bằng nhựa, có nắp đậy, túi màu xanh Xuất xứ: Việt Nam	Cái	6	4

II. Hoá chất

1	Hóa chất tẩy Zaven	- Nồng độ: 10% $\pm$ 2% - Màu sắc: Vàng nhạt - Mùi: hơi hắc gây khó chịu - Trạng thái: Dạng dung dịch lỏng, nước javen - Xuất xứ: Việt Nam	Lít	20	4
2	Hóa chất lau khử khuẩn bề mặt sàn nhà	- Xuất xứ: Singapore - Hãng: Klenco - Dung tích: 5 lít, can màu đỏ - Màu/mùi: Màu đỏ, có hương hoa - pH: Axit nhẹ $5,8 \pm 0,2$.	Lít	120	4
3	Hóa chất lau kính	- Dung tích: 3.8kg - Thương hiệu: Gift - Xuất xứ: Việt Nam	Lít	6	4
4	Hóa chất tẩy toilet	- Dung tích: 3.8kg - Thương hiệu: Gift	Lít	40	4

		- Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam			
5	Tẩy Rửa Đa Năng (cif + Inox tẩy đa năng)	Dung tích: 250ml Thương hiệu: Gift Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam	Chai	40	4
6	Bột giặt máy Omo giặt máy	Xuất xứ: Việt Nam Hãng sản xuất: Univer	kg	50	4

III. Bảo hộ lao động

1	Quần áo Bảo hộ lao động	- May đo theo số; - Chất liệu: Offo Việt Thắng; - Xuất xứ: Việt Nam.	bộ	6	4
2	Ủng	Ủng bảo hộ: Hãng sản xuất: Ủng bảo hộ Thùy Dương Tiêu Chuẩn sản phẩm: TCVN 6410:1998 Màu: Ủng 2 màu: xanh rêu và vàng Tính năng: chống nước, chống trơn trượt Size: 9 – 11.5 Xuất xứ: Việt Nam	đôi	06	4
3	Giày	Giày nhựa lao động: Xuất xứ: Việt Nam Chất liệu: PVC-TPR Size: Từ 39 -43 Chiều cao thân ủng: 6.6 – 7.0 cm Chiều dài đế: 24.0 – 26.0 cm Chiều rộng đế: 8.4 – 9.2 cm	Đôi	06	4
4	Thẻ	Thẻ ghi rõ họ tên, chức danh, có ảnh kích thước 3x4 nền trắng, chữ xanh, có logo công ty, có dây đeo.	Cái	6	4
5	Áo mưa		Cái	6	4
6	Nón (mũ)		Cái	6	4

C. KHU VỰC LÀM SẠCH VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN.

STT	KHU VỰC LÀM SẠCH	THỜI GIAN THỰC HIỆN
-----	------------------	---------------------

Khu vực nhà C2 (6 người – 6 công)		
1	Tầng 1 nhà C1: 01 công	Sáng: từ 6h30 – 11h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút) Chiều: Từ 12h30 – 16h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút)
2	Tầng 2 Nhà C1: 1 công	Sáng: từ 6h30 – 11h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút) Chiều: Từ 12h30 – 16h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút)
3	Tầng 3 Nhà C1: 01 công	Sáng: từ 6h30 – 11h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút) Chiều: Từ 12h30 – 16h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút)
4	Tầng 4 Nhà C1: 01 công	Sáng: từ 6h30 – 11h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút) Chiều: Từ 12h30 – 16h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút)
5	Tầng 5 Nhà C1: 01 công	Sáng: từ 6h30 – 11h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút) Chiều: Từ 12h30 – 16h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút)
6	Tầng 6 Nhà C1: 01 công	Sáng: từ 6h30 – 11h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút) Chiều: Từ 12h30 – 16h30 (nghỉ giữa giờ 30 phút)
Tổng nhân công: 06		

D. DIỆN TÍCH LÀM SẠCH.

Tổng diện tích bề mặt cần làm sạch 6 tầng nhà C1 6.518 (m²)
khoảng:

E. YÊU CẦU, DỊCH VỤ

1. Nội dung công việc và tần suất thực hiện.

STT	Nội dung công việc	Số lần/ngày	Số lần/tuần	Số lần/tháng	Đợt xuất khi có yêu cầu
1	Quét sàn, lau sàn	2			x
2	Làm vệ sinh nhà vệ sinh	4			x

3	Vs bồn rửa, gương, bồn cầu...	2			x
4	Lau chùi cửa đi, cửa sổ định kỳ	2			x
5	Lau chùi kính, khung nhôm, bông gió, công tắc các loại, tay vịn các loại...	1			x
6	Vệ sinh ban công	2			x
7	Kiểm tra, xử lý nghẹt balcon, sân thượng, nóc nhà, senô, máng xối định kỳ		2		x
8	VS TTB thông dụng hàng ngày	2			x
9	Vệ sinh Trang thiết bị liên tường		2		x
10	vs tường định kỳ (gồm quạt hút, quạt tường, máy lạnh...)		2		x
11	vs trần định kỳ (gồm vs quạt trần, mạng nhện)		2		x
12	Gom chất thải rắn hàng ngày (gồm đặt bao nilon vào thùng chứa chất thải)	2			x
13	Làm sạch thùng chứa chất thải hàng ngày	1			x
14	Chà sàn bằng máy định kỳ			1	x
15	Yêu cầu khác & đột xuất	x	x	x	x

2. Quy trình kỹ thuật làm sạch .

2.1. Vệ sinh bề mặt các tầng

Các bước thực hiện

Bước 1: Mang phương tiện phòng hộ cá nhân, chuẩn bị đủ phương tiện vệ sinh môi trường bề mặt, đặt biển báo theo đúng quy định,

Bước 2: Pha hóa chất làm sạch và khử khuẩn môi trường theo đúng hướng dẫn về nồng độ và cách pha.

Bước 3: Thu dọn đồ đạc, loại bỏ những đồ vật không cần thiết, đã hỏng trong phòng bệnh ra khỏi buồng bệnh.

Bước 4: Lau/quét ẩm cho sạch bụi và hốt sạch chất thải, chú ý các góc ở dưới gầm giường, bàn, ghế,....

Bước 5:

- Đối với khu vực không lây nhiễm

+ Lau lần 1 với chất tẩy rửa làm sạch (xà phòng).

+ Lau lần 2 với nước sạch và để khô.

- Đối với khu vực lây nhiễm

+ Lau lần 1 với chất tẩy rửa và làm sạch (xà phòng).

+ Lau lần 2 với nước sạch.

+ Lau lần 3 với dung dịch khử khuẩn (đã được pha theo đúng quy định trước mỗi ca làm việc).

Bước 6: Kê lại đồ đạc đã dịch chuyển trong quá trình vệ sinh vào đúng chỗ.

Bước 7: Thu dọn, đưa dụng cụ, chất thải ra khỏi phòng.

Bước 8: Tháo găng tay và rửa tay.

Bước 9: Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành.

2.2. Vệ sinh bề mặt giường, bàn, đệm, ghế

*** Đối với giường, bàn, đệm, ghế dùng cho người bệnh không lây nhiễm**

Các bước thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mặc phuong tiện phòng hộ cá nhân.

Bước 2: Pha hóa chất lau bề mặt theo quy định.

Bước 3: Dọn dẹp và lấy bỏ các đồ đạc không cần thiết, các chất thải có trên các bề mặt giường, bàn, ghế, đệm trong khu vực cần vệ sinh cho vào thùng đựng chất thải.

Bước 4: Lau sạch bụi bằng khăn ẩm, kế đến lau cọ bằng nước xà phòng, sau cùng lau lại bằng nước sạch và dùng khăn sạch để lau khô.

Bước 5: Dọn dẹp, kê gọn gàng đồ đạc trong khu vực vệ sinh.

Bước 6: Thu dọn, đưa chất thải, dụng cụ ra khỏi phòng.

Bước 7: Tháo găng tay và rửa tay.

Bước 8: Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành.

*** Đối với giường, bàn, đệm, ghế dùng cho người bệnh lây nhiễm:**

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh và khử khuẩn, mang phuong tiện PHCN.

Bước 2: Pha hóa chất khử khuẩn bề mặt theo quy định.

Bước 3: Dọn dẹp và lấy bỏ các đồ đạc không cần thiết, các chất thải có trên các bề mặt giường, bàn, ghế, đệm trong khu vực cần vệ sinh cho vào thùng đựng chất thải.

Bước 4: Lau sạch bụi bằng khăn ẩm, kế đến lau cọ bằng nước xà phòng, sau cùng lau lại bằng nước sạch, để khô lau lại với dung dịch khử khuẩn và để khô.

Bước 5: Dọn dẹp, kê gọn gàng đồ đạc trong khu vực vệ sinh.

Bước 6: Thu dọn, đưa chất thải, dụng cụ ra khỏi phòng.

Bước 7: Tháo găng tay và rửa tay.

Bước 8: Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành.

2.3. Vệ sinh trần nhà, tường, cửa và các dụng cụ khác

Bước 1: Thông báo cho khu vực phải vệ sinh về kế hoạch vệ sinh trần nhà, tường, quạt, đèn,....

Bước 2: Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mang phương tiện PHCN.

Bước 3: Đưa NB ra khỏi phòng. Cho các vật dụng trên bàn vào tủ đầu giường hoặc che đậy lại tránh bụi, tắt quạt. Trong trường hợp không di chuyển phải có phương tiện che ngăn ngừa bụi bắn rơi vào NB và phát tán ra xung quanh buồng bệnh và môi trường.

Bước 4: Thực hiện kỹ thuật vệ sinh bao gồm:

Quét nhẹ nhàng, cẩn thận trần nhà, tường, cửa từ trên xuống loại bỏ bụi và màng nhện, chú ý tránh bụi rơi vào mắt.

Lau cửa, kính, tường men, các dụng cụ như quạt trần, đèn, v.v... bằng chất tẩy rửa hoặc dung dịch khử khuẩn (nếu vùng lây nhiễm), sau đó lau lại bằng nước sạch và lau khô bằng khăn sạch. Khi bề mặt quá bẩn có thể dùng bàn chải và chất tẩy rửa cọ rửa sạch sẽ và lau xử lý hết các vết bẩn trên trần, tường, sau đó lau lại bằng nước sạch.

Lau sau cùng sàn nhà và những đồ vật có thể bị vấy bẩn trong quá trình xử lý theo quy trình.

Bước 5: Thu dọn, đưa chất thải, dụng cụ ra khỏi phòng.

Bước 6: Tháo găng tay và rửa tay.

Bước 7: Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành.

2.4. Vệ sinh bồn rửa tay

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mang phương tiện phòng hộ cá nhân (chú ý mang găng tay dày, tạp dề chống thấm)

Bước 2: Pha hóa chất lau bề mặt theo quy định

Bước 3: Dọn dẹp và lấy bỏ các đồ đạc không cần thiết, các chất thải có trên các bề mặt bồn rửa tay cho vào thùng đựng chất thải (ví dụ, đồ dùng cá nhân của NB, chai lọ, bàn chải, v.v...). Dùng nhíp gỡ tóc hoặc những thứ khác khỏi miệng vòi, lỗ tháo nước và dây giặt nước.

Bước 4: Vệ sinh theo thứ tự:

- Thấm ướt khăn lau trong dung dịch làm sạch và vắt kỹ, bắt đầu làm vệ sinh từ bên ngoài vào bên trong bồn rửa tay, thùng đựng khăn lau tay, chai đựng xà phòng, cần nhấn/nút bấm bơm xà phòng của chai đựng xà phòng.

2.5. Vệ sinh nhà vệ sinh (bồn cầu)

Tần suất vệ sinh tối thiểu 2 lần cho nhà vệ sinh nhân viên và 3 lần cho nhà vệ sinh công cộng/NB và khi cần

Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh đầy đủ bao gồm việc lắp ráp trang thiết bị, chuẩn bị dung dịch cọ rửa và kiểm tra tính an toàn của phương tiện. Sau đó rửa tay, mang khẩu trang, tạp dề chống thấm, đeo găng tay dày quá cổ tay.

Bước 2: Thực hiện các trình tự vệ sinh một cách cẩn thận, tránh bỏ sót và làm hỏng thiết bị vệ sinh:

- Xả nước bồn cầu - đóng nắp khi xả, dùng chổi cọ bồn cầu hạ thấp mức nước bằng cách đẩy nước xuống chỗ cong hình chữ U để tạo dòng nước.
- Đổ/bôi chất cọ rửa vào trong bồn cầu (bao gồm cả phần dưới vành bệ, chỗ đọng nước/hóa chất, nên để chổi cọ bồn cầu trong đó để thấm hóa chất và khử khuẩn) và các vùng có ứ đọng chất bẩn, nắp bồn cầu, bệ ngồi, các bờ tường, chân tường,...
- Dùng giẻ lau đã thấm ướt hoặc cọ vệ sinh chuyên dụng để lau/cọ tất cả những vết bẩn tóe hoặc vết bẩn trên tường, bắt đầu lau/cọ từ chỗ cao nhất xuống đến chỗ thấp nhất, từ bên ngoài vào bên trong và từ chỗ sạch đến chỗ bẩn:
 - + Lau bên ngoài và xung quanh bồn cầu, bao gồm cả vòng nắm, giá để giấy vệ sinh, hệ thống ống dẫn, các thùng vệ sinh, bể chứa nước, nắp bồn cầu, bên trên, bên dưới và các bản lề (bao gồm cả các thùng vệ sinh).
 - + Cọ rửa bên ngoài và xung quanh bồn cầu bằng chổi cọ chuyên dụng, đặc biệt là các vết ố, dòng nước và dưới vành bồn cầu.
- Xả nước rửa bồn cầu, rửa chổi cọ trong nước xả, lau cán chổi cọ.
- Sau cùng dùng giẻ lau chỗ ngồi ở bồn cầu, tay gạt nước xả, nắp bồn cầu, đóng nắp, kiểm tra và bổ sung giấy vệ sinh nếu cần.

2.6. Hành lang, cầu thang

Vệ sinh tối thiểu 2 lần/ngày và khi cần (cầu thang bẩn, khi có dịch,...).

Có kế hoạch cuốn chiếu hàng tháng tổng vệ sinh cọ rửa nền nhà, hành lang, cầu thang... từng vùng nhỏ và lau khô ngay.

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mặc phương tiện PHCN và đặt biển báo.

Bước 2: Pha hóa chất lau bề mặt theo quy định.

Bước 3: Thu gom chất thải và quét ầm cầu thang vào túi/thùng đựng chất thải.

Bước 4: Làm cẩn thận như sau

Dùng tải sạch thấm nước xả phòng lau tay vịn, biển báo, hướng dẫn, bề mặt bậc thang, bờ tường trước tiên và sau cùng lau lại bằng nước sạch và để khô.

Nếu cầu thang bẩn nhiều, nên cọ với nước và xả phòng trước, sau đó dùng khăn lau lại.

Bước 5: Dọn dẹp, tháo dỡ biển báo.

Bước 6: Thu dọn chất thải, dụng cụ.

Bước 7: Tháo găng tay và rửa tay.

Bước 8: Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành.

Chú ý: các tay vịn của cầu thang bộ/cầu thang cuốn nên được lau hằng ngày với hóa chất khử khuẩn sau khi đã lau sạch.

2.7. Vệ sinh bề mặt khi có máu và dịch cơ thể

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mang phương tiện PHCN và đặt biển báo.

Bước 2: Pha hóa chất lau bề mặt theo quy định.

Bước 3: Lấy bỏ các chất đồ tràn, cần cẩn thận thực hiện các bước sau:

- Dùng khăn giấy phủ lên trên vết máu, dịch đồ tràn.
- Rưới dung dịch khử khuẩn Hypocloride nồng độ 0,5% - 1% lên trên khăn giấy và để 10 phút (tối thiểu trong 2 phút).
- Lau chùi khu vực có đồ tràn với khăn giấy, bỏ khăn giấy vào túi nhựa đựng chất thải lây nhiễm
- Dùng giẻ thấm dung dịch khử khuẩn Hypocloride nồng độ 0,5%-1% lau lại vùng bề mặt ô nhiễm.
- Dùng khăn sạch ẩm lau lại bề mặt được khử khuẩn.

Bước 4: Dọn dẹp, tháo dỡ biển báo.

Bước 5: Thu dọn chất thải, dụng cụ.

Bước 6: Tháo phương tiện PHCN và rửa tay.

Bước 7: Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành.

2.8. Quét dọn, lau sàn, Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo, tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà, tường nhà, pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt, lau sàn bằng cây lau khô; Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ, Lau vách kính hành lang thấp dưới 03m, lau lan can hành lang; Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn, lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, quạt điện, làm sạch bảng công tắc đèn; Quét mạng nhện trong và ngoài nhà;

2.9. Khu vực các phòng trường khoa, phòng Điều dưỡng trưởng, phòng họp, giao ban, phòng đợi: Quét dọn, lau sàn, lau bàn ghế;

2.10. Khu vực ngoại cảnh: Quét dọn sạch sẽ toàn bộ các mái nhà, thường xuyên khơi thông cống rãnh không để tắc khi trời mưa.

2.11. Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng theo lịch quy định.

2.12. Vận chuyển rác thải Y tế, rác thải sinh hoạt tới nơi quy định;

3. Thành phẩm của dịch vụ làm sạch

Danh mục dịch vụ	Kết quả thực hiện dịch vụ
1. Lối vào và hành lang	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	- Không có bụi và vết bẩn .- <i>Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i>
1.2. Sàn	- Không có bụi và vết bẩn - vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn

	- Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận.
1.3. Tường/Vách ngăn	Được phép có ít bụi không nhìn mắt thường thấy
1.4. Phào chân tường	Được phép có ít bụi không nhìn mắt thường thấy
1.5. Kính/Cửa sổ	Không có vết hoen ố nhìn mắt thường thấy
1.6. Đồ đạc/Nội thất	Được phép có ít bụi không nhìn mắt thường thấy
1.7. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
1.8. Cuộn dây vòi cứu hòa/Bình cứu hỏa	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ không nhìn mắt thường thấy
2. Cầu thang	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	- Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy <i>-Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa, Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i>
2.2. Sàn	- Không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn nhìn mắt thường thấy -Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận.
2.3. Tường	- Không có bụi và vết bẩn không nhìn mắt thường thấy -Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn. <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</i>
2.4. Bậc thang	Không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn nhìn mắt thường thấy
2.5. Tay vịn	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
2.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
3. Nhà vệ sinh	
3.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	- Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy <i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i>
3.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	- Không có bụi, bùn đất và vết bẩn nhìn mắt thường thấy Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường
3.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn. <i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</i>
3.4. Bảng kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ không nhìn mắt thường thấy
3.5. Gương	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy. Các vết gây ra do quá trình dọn dẹp được coi là thiếu sót
3.6. Công tắc/Ô điện/Bảng	- Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy

chỉ dẫn	
3.7. Máy sấy tay	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
3.8. Đồ đạc/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
3.9. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy - Vòi nước không có vết bẩn nhìn mắt thường thấy - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong hồ thoát nước - Nếu cống, hồ thoát nước bao gồm trong chương trình hàng ngày, ống thoát nước không có bụi và vết bẩn <i>LƯU Ý: Nếu lòng chậu rửa mặt bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên bề mặt chậu. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên thành chậu tới lỗ thoát nước. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo lòng chậu.</i>
3.10. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn nhìn mắt thường thấy - Không có mùi hôi nhà vệ sinh từ chất thải. - Không xuất hiện cặn đá vôi tạp chất bám nhìn mắt thường thấy - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý lối khu vực nối giữa bệ ngồi và bồn cầu, vị trí đầu ra của ống thoát nước và chân bồn cầu nơi có các ốc vít bắt xuống</i>
3.11. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy <i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần bản lề và các điểm cố định</i>
3.12. Bồn tiểu nam	- Lòng trong bồn tiểu không có vết bẩn nhìn mắt thường thấy - Không có mùi hôi từ chất thải - Không xuất hiện cặn đá vôi nhìn mắt thường thấy - Bên ngoài bồn tiểu không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
3.13. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bề nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bề nước gắn cao) phải sạch sẽ, một ít vết bẩn hoặc bụi có thể xuất hiện.
3.14. Phòng tắm: 3.14.1. Thiết bị vòi tắm 3.14.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước Tường phòng tắm	- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe hạn chế thoát nước <i>LƯU Ý: Nếu trong phòng tắm bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên tường phòng tắm. Nếu phòng tắm được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp trên tường tới khe thoát nước. Nếu phòng tắm được làm sạch không đúng cách, nước</i>

	<i>sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo bề mặt tường.</i>
3.15. Hộp đựng xà phòng	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
3.16. Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
3.17. Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
3.18. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà nhìn mắt thường thấy - Có thể có rác trong thùng rác (một hoặc hai tờ khăn giấy do bộ phận lau dọn sử dụng) - Trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng. - Nếu rác thải được cung cấp với một bao nhựa bên trong những điều trên áp dụng cho bao bì nhựa. - Bên ngoài nắp thùng, nếu có, không có bụi và vết bẩn. Một vài vết có thể xuất hiện bên ngoài nắp thùng.
3.19. Khu vực tắm trẻ	Không có bụi và vết bẩn
4. Thang máy	
4.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi nhìn mắt thường thấy - Một vết bẩn nhỏ có thể chấp nhận nhìn mắt thường thấy - Các vách bên trong và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy.
4.2. Gương	Không có vết bẩn, không có dấu vân tay nhìn mắt thường thấy
4.3. Góc thang và đèn	Không có bụi nhìn mắt thường thấy
4.4. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn nhìn mắt thường thấy
5. Khu vực các phòng trưởng khoa, phòng Điều dưỡng trưởng, phòng họp, giao ban, phòng đợi:	
5.1. Bề mặt cửa/Khung cửa, tay co thủy lực	Không có vết bẩn nhìn mắt thường thấy <i>Lưu Ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i>
5.2. Sàn	- Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn nhìn mắt thường thấy - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận.
5.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường không thấy <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới phân đường chỉ dính kèm giữa</i>

	<i>vách ngăn và khung vách ngăn</i>
5.4. Phần chân tường	Được phép có ít bụi nhìn mắt thường thấy
5.5. Kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ nhìn mắt thường không thấy
5.6. Đồ đạc/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
5.7. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn nhìn mắt thường thấy
5.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ nhìn mắt thường không thấy
5.9. Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà nhìn mắt thường thấy - Có thể có rác trong thùng rác (một hoặc hai tờ khăn giấy do bộ phận lau dọn sử dụng) - Trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng, nếu có nhìn mắt thường thấy. - Nêu rác thải được cung cấp với một bao nhựa bên trong những điều trên áp dụng cho bao bì nhựa Bên ngoài nắp thùng, nếu có, không có bụi và vết bẩn. Một vài vết có thể xuất hiện bên ngoài nắp thùng
6.Trần nhà	
6.1. Thiết bị chiếu sáng	- Không có dấu vân tay nhìn mắt thường thấy - Không có bụi nhìn mắt thường thấy - Không có vết bẩn nhìn mắt thường thấy
6.2. Lỗ thông hơi	- Không có bụi nhìn mắt thường thấy - Không có vết bẩn nhìn mắt thường thấy
6.3. Tấm trần/quạt trần	- Không có bụi nhìn mắt thường thấy - Không có vết bẩn nhìn mắt thường thấy
7. Chậu cây cảnh	- Không có đầu mẫu thuốc lá nhìn mắt thường thấy - Không có rác và mảnh vụn nhìn mắt thường thấy
8. Mặt tiền bên ngoài	
8.1. Tường	- Sạch, không có vết bẩn nhìn thấy bằng mắt thường
8.2. Bề mặt kính	- Không có dấu vân tay nhìn mắt thường thấy - Không có hơi nước nhìn mắt thường thấy - Không có chất bẩn không làm sạch được nhìn mắt thường thấy
9. Mái nhà	
9.1. Bề mặt mái nhà	- Không có cát, rêu, rác thải nhìn mắt thường thấy - Không có mảnh vụn chất thải nhìn mắt thường thấy - Không gây ứ tắc chất thải lỏng. Nhìn mắt thường thấy
9.2. Lối thoát nước mưa	- Không có cát, rêu, rác thải nhìn mắt thường thấy - Không có mảnh vụn chất thải nhìn mắt thường thấy

	- Không gây ứ tắc chất thải lỏng nhìn mắt thường thấy
9.3. Rãnh nước	- Không có cát, rác thải nhìn mắt thường thấy - Không có mảnh vụn chất thải nhìn mắt thường thấy - Không gây ứ tắc chất thải lỏng nhìn mắt thường thấy

Phụ lục II
MẪU BÁO GIÁ

(Ban hành kèm theo công văn số /BVĐKT-HCQT ngày /7/2025)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /BVĐKT-HCQT ngày / /2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các mặt hàng như sau:

A. YÊU CẦU VỀ NHÂN LỰC

Số TT	Nhân lực	Số người	Yêu cầu
1	Nhân công vệ sinh	06	- Có chứng chỉ kiểm soát vệ sinh Bệnh viện hoặc KSNK cơ bản

B. YÊU CẦU THIẾT BỊ, VẬT TƯ, HÓA CHẤT TIÊU HAO.

Số TT	Hàng Hóa	Quy cách sản phẩm, xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Tổng cộng						

C, PHƯƠNG ÁN, QUY TRÌNH LÀM SẠCH

- Có phương án, quy trình làm sạch

*Giá trên đã bao gồm thuế, các chi phí liên quan đến dịch vụ
Báo giá trên có hiệu lực ngày kể từ ngày báo giá./.*

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))